

BỆNH VIỆN BỆNH NHIỆT ĐỚI TRUNG ƯƠNG
KHOA KHÁM BỆNH CƠ SỞ KIM CHUNG



QUY TRÌNH
NHẬP VÀ BẢO QUẢN VẮC XIN

Mã số: QT.05.KB2

Ngày ban hành: 29/07/2016

Lần ban hành: 02

	Người viết	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ tên	CN.Lê Thị Ngọc	Ths. Đặng Hồng Hải	PGs. Ts Nguyễn Văn Kính
Ký			

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu đề nghị liên hệ với thư ký ISO để có bản đóng dấu kiểm soát. Cán bộ công chức được cung cấp file mềm trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.

NƠI NHẬN

	Giám đốc		Phòng Điều dưỡng		K. Chống nhiễm khuẩn
	P. Kế hoạch tổng hợp		P. Chất lượng		K. Khám bệnh CS2
	P. Hành chính Quản trị		P. Tài chính kế toán		P. Vật tư - Trang thiết bị y tế

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (Tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi
2	Nơi nhận	Bỏ bớt
3	Từ viết tắt	Thêm từ : VX - vắc xin
4	Tiếp nhận Vắc xin	Nước hồi chính lưu lại
5	Tiếp nhận Vắc xin	Bổ sung ĐD và kế toán cùng cập nhật bảng xuất nhập tồn
7	Hồ sơ	Bỏ sổ xuất vắc xin, thêm 2 hồ sơ lưu
5	Tiếp nhận Vắc xin	Bỏ vào sổ nhập vắc xin, vào phần mềm máy tính
8	Phụ lục	Bỏ BM.05.KB2.01 - sổ nhập vắc xin

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định thống nhất trình tự tiếp nhận, bảo quản vắc xin tại cơ sở 2

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng cho tất cả cán bộ y tế công tác tại phòng tiêm chủng vắc xin ở cơ sở 2 của Bệnh viện.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Quy chế Bệnh viện - Bộ Y tế ban hành năm 1997.
- Thông tư 12/2014/TT - BHYT ban hành ngày 20/03/2014.
- Quyết định 1730/ QĐ-BYT ban hành ngày 16/5/2014.

4. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

4.1 Giải thích thuật ngữ:

- *Vắc xin* là những chế phẩm đặc biệt từ vi sinh vật gây bệnh đã bất hoạt hoặc còn sống nhưng giảm độc lực hoặc từ một phần cấu trúc của vi sinh vật gây bệnh được sử dụng đưa vào cơ thể nhằm kích thích sự sinh kháng thể hoặc miễn dịch tế bào giúp cơ thể chống lại tác nhân gây bệnh.

- *Tiêm chủng* là việc đưa vắc xin vào cơ thể con người với mục đích tạo cho cơ thể khả năng đáp ứng miễn dịch để dự phòng bệnh tật.

- *Khách hàng* là người sử dụng dịch vụ tiêm chủng vắc xin.

- *Dây chuyền lạnh* là hệ thống thiết bị nhằm bảo quản và vận chuyển vắc xin theo đúng nhiệt độ quy định từ nhà sản xuất đến người sử dụng, bao gồm buồng lạnh, xe lạnh, tủ lạnh, tủ đá, hòm lạnh, phích vắc xin.

4.2 Từ viết tắt:

- ĐD: Điều dưỡng

- VX: vắc xin

- OPV: Vắc xin phòng bệnh Bạch liệt dạng uống

- DPT: Vắc xin phòng bệnh Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván

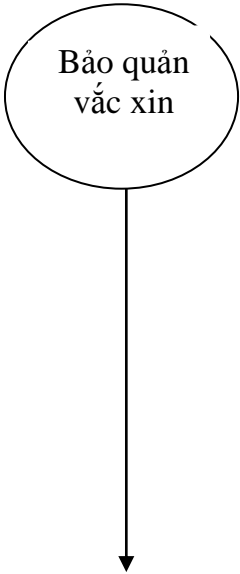
- VGB: Vắc xin phòng bệnh Viêm gan virus B

- BCG: Vắc xin phòng bệnh Lao


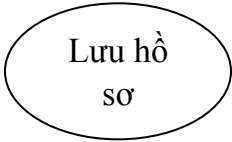
- UV: Vắc xin phòng bệnh Uốn ván
- VNNB: Vắc xin phòng bệnh Viêm não Nhật bản
- Hib: Vắc xin phòng bệnh Viêm phổi, viêm màng não mủ, viêm họng... do Haemophilus Influenzae type b
- Dt: Vắc xin phòng bệnh Bạch hầu - Uốn ván
- Td: Vắc xin phòng bệnh Uốn ván – Bạch hầu

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ Tài liệu liên quan.
ĐD phòng vắc xin, kế toán	<div style="border: 1px solid black; border-radius: 15px; padding: 10px; text-align: center; width: fit-content; margin: 0 auto;">Tiếp nhận VX</div> <div style="text-align: center; margin-top: 20px;">↓</div>	<p>Tiếp nhận VX từ công ty cung cấp: ĐD và Kế toán phải kiểm tra và lưu giữ những thông tin sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày tiếp nhận - Loại vắc xin - Tên vắc xin - Số giấy phép đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu - Giấy chứng nhận xuất xưởng của từng lô vắc xin do cơ quan có thẩm quyền cấp (bản sao) - Tên nước sản xuất - Hàm lượng, quy cách đóng gói - Số lô - Hạn dùng của từng lô - Số liều cấp phát của từng lô - Đơn vị tiếp nhận - Tình trạng nhiệt độ bảo quản - Nếu có nước hồi chính kèm theo thì phải lưu lại những thông tin đối với nước hồi chính bao gồm: cơ sở sản xuất, nước sản xuất, đơn vị cung cấp, số lô, hạn dùng của từng lô.

		<ul style="list-style-type: none"> - Không tiếp nhận vắc xin nếu phát hiện có bất cứ biểu hiện bất thường nào về các thông tin , tình trạng trên. - ĐD, Kế toán cập nhật vào phần mềm VX trên máy tính - ĐD, Kế toán cuối tháng cập nhật Bảng nhập xuất tồn.
<p>Cán bộ phòng tiêm chung</p>		<p>1. Vắc xin và dung môi kèm theo phải được bảo quản đúng nhiệt độ theo đăng ký của nhà sản xuất với Bộ y tế từ +2°C đến +8°C.</p> <p>2. Vắc xin phải được bảo quản riêng trong dây chuyền lạnh theo quy định cơ sở tiêm chủng, không bảo quản chung với các sản phẩm khác:</p> <p>a) Ảnh hưởng của nhiệt độ cao tới vắc xin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các vắc xin đều chịu ảnh hưởng bởi nhiệt độ nhưng một số vắc xin nhạy cảm với nhiệt độ cao hơn các vắc xin khác. - Ảnh hưởng của nhiệt độ cao được xếp thứ tự như sau: OPV, Sởi, DPT-VGB-Hib, DPT, BCG, Dt, Td, UV, VGB, VNNB. - Chú ý: tất cả vắc xin đông khô đều trở nên rất nhạy cảm với nhiệt độ cao sau khi pha hồi chính. <p>b) Ảnh hưởng của nhiệt độ lạnh với vắc xin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số vắc xin cũng bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ lạnh, khi bị đông băng hoặc khi ở nhiệt độ dưới 0°C có thể làm mất hiệu lực của vắc xin. Không được để những vắc xin này tiếp xúc với nhiệt độ đông băng và nhiệt độ cao. - Các vắc xin ảnh hưởng bởi nhiệt độ đông băng: VGB, DPT, DT, Td, UV, DPT-VGB-Hib, VNNB, thương hàn, tả. <p>c) Ảnh hưởng của ánh sáng tới vắc xin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vắc xin BCG, Sởi là những vắc xin rất nhạy cảm với ánh sáng và không được để những vắc xin này tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời và ánh sáng đèn huỳnh quang(đèn nê ông). <p>d) Thời gian bảo quản vắc xin và hạn sử dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cần lưu ý tới chỉ thị nhiệt độ lọ vắc xin (nếu có) và

	<p>hạn sử dụng lọ vắc xin, không bao giờ được sử dụng vắc xin đã hết hạn sử dụng hoặc chỉ thị nhiệt độ lọ vắc xin cho thấy vắc xin cần phải hủy bỏ.</p> <p>e) Cách sắp xếp tủ lạnh để bảo quản vắc xin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tất cả các vắc xin phải bảo quản ở khoang chính - Sắp xếp các hộp vắc xin sao cho không khí có thể lưu thông giữa chúng, để những hộp vắc xin dễ bị hỏng đông băng cách xa khoang làm đá, giàn làm lạnh, thành hoặc đáy của tủ lạnh là những nơi dễ bị đông băng. <p>f) Cách sắp xếp vắc xin vào hòm lạnh, phích vắc xin</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy bình tích lạnh đã đông băng ra khỏi khoang làm đá và đóng cửa tủ lạnh lại - Để các bình tích lạnh đã đông băng ở nhiệt độ phòng cho đến khi đá trong bình tích lạnh bắt đầu tan. Kiểm tra bình tích lạnh đã đạt yêu cầu chưa bằng cách lắc và nghe tiếng nước óc ách. - Lau khô bình tích lạnh, xếp bình tích lạnh vào 4 thành xung quanh - Đóng gói các hộp vắc xin để đầu lọ vắc xin quay lên trên - Gói vắc xin và dung môi vào túi ni lông và xếp vào giữa phích vắc xin - Để nhiệt kế cùng với vắc xin - Để miếng xốp ở trên cùng - Đậy nắp phích vắc xin - Không để phích vắc xin trực tiếp dưới ánh nắng mặt trời trong quá trình vận chuyển - Lưu ý: Có thể sử dụng đá trong trường hợp không đủ bình tích lạnh, mặc dù đây không phải là cách tốt nhất. Nếu sử dụng đá: <ul style="list-style-type: none"> + Để đá trong túi ni lông ở đáy của phích vắc xin + Để miếng bìa ngăn cách vắc xin và đá + Để lọ vắc xin và nhiệt kế trong túi ni lông đảm bảo nhãn không ướt và bị bong bởi nước đá + Không để đá trực tiếp lên trên vắc xin
--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

		<p>+ Để miếng xốp lên trên cùng và đậy nắp lại</p> <p>g) Không để thực phẩm và đồ uống, các thuốc, hóa chất, bệnh phẩm trong tủ lạnh bảo quản vắc xin</p> <p>3. Vắc xin phải được theo dõi các thông tin về nhiệt độ, điều kiện bảo quản hàng ngày. Các vắc xin, nước hồi chính hết hạn dùng hoặc có những dấu hiệu bất thường không sử dụng được, phải tiêu hủy và có biên bản tiêu hủy (BM.QĐ.02.DUOC.03/15.06.2014)</p> <p>- Theo dõi và ghi lại nhiệt độ tủ lạnh 2 lần/ngày (sáng, chiều) và 7 ngày/tuần (cả ngày nghỉ và ngày lễ)</p> <p>- Không mở tủ lạnh thường xuyên.</p>
Cán bộ phòng tiêm chủng		

6. HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ	Người lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1.	Sổ theo dõi nhiệt độ tủ lạnh hàng ngày	Cán bộ y tế phòng tiêm chủng	Phòng Tiêm chủng vắc xin	05 năm
2.	Biên bản giao nhận hàng và giấy chứng nhận xuất xưởng của từng lô vắc xin			
3.	Bảng tổng hợp nhập xuất tồn hàng tháng			

7. PHỤ LỤC

- BM.05.KB2.02 Sổ theo dõi nhiệt độ tủ lạnh hàng ngày

	1 s-c	2 s-c	3 s-c	4 s-c	5 s-c	6 s-c	27 s-c	28 s-c	29 s-c	30 s-c	31 s-c
+21 đến + 30														
...+8														
+2														
0														
Dưới i-5														

Người theo dõi

-BM.05.KB2.03 Tổng Hợp Nhập Xuất Tồn
Từ ngày đến ngày

Stt	Mã vật tư	Tên vật tư	Đvt	Tồn đầu kỳ		Nhập trong kỳ		Tổng sl	tổng gt	gvtt	Bảng giá	Xuất trong kỳ			Tồn
				Số lượng	Giá trị	Số lượng	Giá trị					Số lượng	Tiền vốn	Tiền bán	